

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2023  
trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng để thực hiện các dự án đầu tư**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG  
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 11**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của  
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của  
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số  
01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung  
một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một  
số điều của các thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của  
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các  
thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.*

*Xét Tờ trình số 194/TTr-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm  
2023 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng để thực hiện các dự án đầu tư; Báo cáo thẩm  
tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân  
dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất thông qua việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa  
năm 2023 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng để thực hiện 10 dự án đầu tư, tổng diện  
tích đất trồng lúa cần chuyển mục đích sử dụng đất là 4,63 ha.

*(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm).*

**Điều 2.**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng Khóa X, Kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội (bộ phận phía Nam);
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT.TU, TT.HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Sóc Trăng;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH****Hồ Thị Cẩm Đào**



## Phụ lục

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CẦN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA  
NĂM 2023 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SÓC TRĂNG**

Ban hành kèm theo Nghị quyết số **88** /NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022  
của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích đất hiện có (ha)	Diện tích đất chuyển mục đích sử dụng (ha)			Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
				Diện tích	Trong đó			
					Đất trồng lúa	Các loại đất khác		
<b>I</b>	<b>THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG</b>	<b>0,93</b>		<b>0,93</b>	<b>0,62</b>	<b>0,31</b>		
1	Dự án đầu tư kinh doanh đại lý xe ô tô	0,93		0,93	0,62	0,31	Phường 7, thành phố Sóc Trăng	Quyết định số 1440/QĐ-UBND ngày 16/6/2021 và Quyết định số 1659/QĐ-UBND ngày 21/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng
<b>II</b>	<b>HUYỆN THẠNH TRỊ</b>	<b>1,78</b>		<b>1,78</b>	<b>0,25</b>	<b>1,53</b>		
1	Đường Nguyễn Huệ, thị trấn Phú Lộc, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng	1,78		1,78	0,25	1,53	Thị trấn Phú Lộc, huyện Thạnh Trị	Nghị quyết số 74/NQ-HĐND ngày 13/7/2021 và Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 30/8/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh
<b>III</b>	<b>HUYỆN TRẦN ĐỀ</b>	<b>1,67</b>		<b>1,67</b>	<b>1,67</b>			
1	Trường Mẫu giáo Thạnh Thới An	0,71		0,71	0,71		Xã Thạnh Thới An, huyện Trần Đề	Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Trần Đề
2	Nâng cấp, xây dựng Trường Trung học cơ sở Viên An	0,26		0,26	0,26		Xã Viên An, huyện Trần Đề	Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Trần Đề

STT	Tên công trình, dự án	Diện tích quy hoạch (ha)	Diện tích đất hiện có (ha)	Diện tích đất chuyển mục đích sử dụng (ha)			Địa điểm thực hiện	Căn cứ pháp lý
				Diện tích	Trong đó			
					Đất trồng lúa	Các loại đất khác		
3	Trường Tiểu học Tài Văn 2	0,70		0,70	0,70		Xã Tài Văn, huyện Trần Đề	Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Trần Đề
<b>IV</b>	<b>HUYỆN KẾ SÁCH</b>	<b>13,70</b>	<b>5,60</b>	<b>8,10</b>	<b>1,90</b>	<b>6,20</b>		
1	Trường Mẫu giáo thị trấn Kế Sách, huyện Kế Sách	0,50		0,50	0,50		Thị trấn Kế Sách, huyện Kế Sách	Quyết định số 1249/QĐ-UBND ngày 15/10/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Kế Sách
2	Trường Mẫu giáo Đại Hải, huyện Kế Sách	0,40		0,40	0,40		Xã Đại Hải, huyện Kế Sách	Quyết định số 1246/QĐ-UBND ngày 15/10/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Kế Sách
3	Nâng cấp, mở rộng Đường huyện 4 (đoạn Thới An Hội - An Lạc Tây - Nam Sông Hậu)	9,90	5,60	4,30	0,40	3,90	Xã Thới An Hội và xã An Lạc Tây, huyện Kế Sách	Nghị quyết số 135/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng
4	Khắc phục sạt lở bờ sông khẩn cấp Đường huyện 6, xã An Mỹ	2,90		2,90	0,60	2,30	Xã An Mỹ, huyện Kế Sách	Quyết định số 1218/QĐ-UBND ngày 24/5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng
<b>V</b>	<b>HUYỆN CHÂU THÀNH</b>	<b>0,20</b>		<b>0,20</b>	<b>0,19</b>	<b>0,01</b>		
1	Trường Tiểu học An Hiệp A	0,20		0,20	0,19	0,01	Xã An Hiệp, huyện Châu Thành	Quyết định số 707/QĐ-UBND ngày 08/9/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành
<b>Tổng số: 10 công trình, dự án</b>		<b>18,28</b>	<b>5,60</b>	<b>12,68</b>	<b>4,63</b>	<b>8,05</b>		